

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NG H  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST

Ngày 06-5-2020

V/v yêu cầu ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG H, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn A Đam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Minh Dương.

Ông Phạm Văn Tuấn.

**- Th ký phiên tòa:** Ông Ngô Thế Bắc là Th ký Tòa án nhân dân huyện Ng H.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 298/2019/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về yêu cầu ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Phượng D, sinh năm 1988; cư trú tại ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1977; cư trú tại ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Dương Thị Phượng D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Văn H kết hôn với nhau vào năm 2010, sau đó đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Viên An Đ, huyện Ng H cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/9/2012. Trong thời gian vợ chồng sống chung Thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không phù hợp. Được gia đình hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Do đó, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Huỳnh Anh Th - sinh ngày 24/6/2011, hiện nay Huỳnh Anh Th đang sống chung với chị. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị ly hôn thì chị D yêu cầu được nuôi Huỳnh Anh Th và

không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Huỳnh Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Dương Thị Phượng D khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Huỳnh Văn H có địa chỉ cư trú: Ấp Kinh R, xã Viên An Đông, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Huỳnh Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh H đều vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Dương Thị Phượng D và anh Huỳnh Văn H kết hôn với nhau vào năm 2010, sau đó đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện Ng H cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/9/2012 nên hôn nhân giữa chị D và anh H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận. Chị D xác định trong thời gian vợ chồng sống chung Thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không phù hợp. Hiện nay không còn tình cảm và mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn H. Đối với anh Huỳnh Văn H, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H biết việc chị D yêu cầu ly hôn nhưng anh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị D. Từ đó cho thấy, chị D và anh H không còn có sự quan tâm, chăm sóc cho nhau, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh H là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị Dương Thị Phượng D và anh Huỳnh Văn H có 01 người con chung tên Huỳnh Anh Th - sinh ngày 24/6/2011, chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Đối với anh H đã được Tòa án thông báo về việc chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung nhưng anh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị D. Mặt khác, từ khi chị D và anh H không sống chung cho đến nay thì người con chung do chị D trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về mặt tâm, sinh lý và phát triển bình Thường. Do đó, tiếp tục giao Huỳnh Anh Th cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh Huỳnh Văn H không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Dương Thị Phượng D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Dương Thị Phượng D pH chịu 300.000 đồng. Đã qua chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005989 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ng H, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 53, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Phượng D đối với anh Huỳnh Văn H.

Cho chị Dương Thị Phượng D được ly hôn với anh Huỳnh Văn H (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2012 ngày 10/9/2012 của Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện Ng H)

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Huỳnh Anh Th - sinh ngày 24/6/2011 cho chị Dương Thị Phượng D trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Huỳnh Văn H không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Dương Thị Phượng D pH chịu 300.000 đồng. Đã qua chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005989 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ng H, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm chị Dương Thị Phượng D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
  - VKSND huyện Ng H;
  - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng H;
  - Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
  - UBND xã Viên An Đ, huyện Ng H
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2012 ngày 10/9/2012);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn A Đam**

